

# Nghi Lễ Phật Giáo Đối Với Người Hấp Hối

Tâm Liệm - Chôn Cất - Cúng Tế

Quảng Diệu  
-00-

*Nguồn*

<http://tangthuphatthoc.com>

*Chuyển sang ebook 17-6-2009*

*Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com*  
[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

## Mục Lục

Phật giáo vốn coi cuộc đời là vô thường và vạn vật là giả huyễn (chỉ như bóng trong gương, ảnh nơi đáy nước, không thật có). Có sinh thời có tử, có hợp thời có tan, có thành trụ thời có hoại diệt! Đó là nguyên lý thường hằng, không bao giờ thay đổi! Nhiều người lên án quan niệm của Phật giáo bi quan, yếm thế vì thường giải thích các sự kiện cuộc sống bằng thuyền nhân quả, luân hồi, nhân duyên và các yếu tố vô thường, qua đó chư vị hướng dẫn tâm linh Phật Giáo khuyên tín đồ của mình chịu nhẫn nhục, an phận. Họ còn cho rằng giáo lý Phật giáo chỉ có mục đích ru ngủ con người! Nếu quan niệm như vậy thì hoàn toàn sai lầm, không hiểu giáo lý Phật Thừa! Phật giáo rất tích cực tiến thủ trong cuộc sống, người Phật tử thuần thành sống từng giây từng phút trong tinh túc, không sao nhãng, không bỏ phí thời gian để hướng thượng, xây dựng, phục vụ chúng sinh và hoàn thiện hóa bản thân. Danh từ chỉ hành động hướng thượng này chính là Tinh Tấn và hành Bồ Tát Đạo! Mỗi chúng sinh luôn luôn phải tinh tấn tu học, để thoát ra khỏi bể khổ nguồn mê, thoát ra khỏi sinh tử luân hồi, để cầu Phật quả!

Chính vì lẽ ấy, người Phật tử tin tưởng vào dòng sinh mệnh dài vô tận, thời gian sinh sống tại thế gian chỉ là những chặng đường để họ học hỏi, tu tập, hoàn thiện hóa cho đến khi giác ngộ hoàn toàn! Nếu sự sinh ra đánh dấu khởi điểm một cuộc hành trình, thì cái chết chỉ cho sự hoàn mãn cuộc hành trình kia, để rồi sau đó lại bắt đầu cuộc hành trình mới, cuối cùng đắc Nhất Thiết Trí (thành Phật), hóa độ chúng sinh và nhập diệt vào niết bàn tịch tĩnh!

Hoà Thượng Quảng Độ đã có bài thơ Giác Mơ Sinh Tử như sau:

Cuộc đời như một giấc mơ  
Tỉnh ra mái tóc bạc phơ trên đầu  
Tít mù xanh thăm hàng dâu  
Gió tung cát bụi biết đâu lối về  
Sóng là thật hay là ảo mộng?  
Chết đau buồn hay chính thật yên vui?  
Cứ hằng đêm tôi nghĩ mãi không thôi  
Chẳng biết nữa mình sống hay là chết?  
Hoàng lương nhất mộng phù du kiếp  
Sinh tử bi hoan thuộc giác chi  
Sóng chết là cái chi chi?  
Lý huyền nhiệm, ngàn xưa mấy ai từng biết  
Có lẽ sống cũng là đang chết  
Sóng trong tôi và chết cũng trong tôi  
Chết đeo mang từ lúc thai phôi  
Đâu có phải đến nấm mồ mới chết  
Vì lẽ ấy tôi không sợ chết  
Vẫn ung dung sống chết từng giây  
Nhìn cuộc đời sương tuyêt khói mây  
Lòng thanh thản như chim hoang, người gỗ  
Giữa biển trầm luân, gió dồi sóng vỗ  
Thân tùng kia xanh ngắt từng cao  
Sóng với chết nào khác chiêm bao  
Lý nhất dị hào quang bất diệt  
Cũng có lẽ, chết hẳn rồi mới biết  
Sóng đau buồn mà chết thật an vui  
Xin đừng sợ chết ai ơi.

Khi đứa bé sinh ra, thường có bao nhiêu người vây quanh để giúp đỡ! Các bác sĩ, y tá, bà mụ đỡ, người cha và đương nhiên có bà mẹ... họ làm tất cả để bé chào đời được an lành, để bé được bảo đảm vệ sinh và mai sau có sức khỏe tốt!

Nhưng ít ai biết đến, khi người sắp lìa đời cũng cần sự giúp đỡ rất nhiều, lại nhiều hơn gấp bội so với sự giúp đỡ hài nhi chào đời! Ngoài những giúp đỡ thể xác như thuốc thang, chăm sóc, người hấp hối còn cần sự giúp đỡ tâm linh vô cùng bức thiết. Thông thường thì sự việc sinh ly, tử biệt, khiến cho thân nhân của người sắp mất đau đớn, mất bình tĩnh, khóc lóc, vật vã, kêu réo... vv... Họ biết đâu chính những hành động không sáng suốt này chỉ có hại, chứ không có lợi ích gì cho tư lương lên đường của người sắp lìa thế

gian kia!

Chúng tôi xin trình bày các điểm chính yếu sau đây, để Phật tử chúng ta có phản ứng đúng đắn khi gặp trường hợp phải độ người hấp hối:

Câu hỏi 1: Người ta phải làm gì để giúp đỡ cho người sắp ra đi?

1. Thân quyến phải tuyệt đối bình tĩnh, không được kêu khóc àm ī đến làm phiền đến người hấp hối. Thân quyến phải hiểu rằng: Cái chết không chừa bất cứ ai cả, nó rất bình thường, cái chết là một phần của sự sống vậy! Khóc lóc cũng không thể lôi kéo được người hấp hối sống lâu thêm được. Bởi rồi àm ī chỉ tạo cho thần thức của người hấp hối rối loạn, bi lụy, và qua đó, có thể ảnh hưởng đến hậu kiếp của họ, họ có thể sanh vào ba đường ác (Nga Quỷ, Súc Sanh và Địa Ngục).

2. Người thân phải lập tức mời các vị Sư hướng dẫn tâm linh tới, để quý Thầy, Cô có thể hướng dẫn, hộ niệm hoặc trấn an người đang hấp hối! Nếu nơi nào xa chùa quá, thì mời ban hộ niệm của cộng đồng hoặc các vị thiện tri thức có kinh nghiệm hướng dẫn đưa người về cõi Phật! Nếu không thể mời được ai, thì chính người thân của người hấp hối phải bình tĩnh để giúp đỡ họ ra đi trong thanh thản. Người thân nếu có khả năng thì đọc chú Đại Bi, chú Cát Tường, cầu an cho tâm hồn người hấp hối được lăng đọng, hướng về điều lành. Chú Đại Bi còn có khả năng xua đuổi ma quỷ đến lôi kéo linh hồn người sắp ra đi! Nếu người thân không có khả năng tụng kinh cầu an, chú Đại Bi, thì nên dùng giọng từ ái kể lại cho người hấp hối, những việc thiện đắc ý nhất của họ! Giống như khi xưa ngài Xá Lợi Phất dùng cách này, nhắc lại cho ông Cáp Cô Độc nghe chuyện ông ta đã hộ pháp, và cúng dường Kỳ Viên cho Phật thuyết Pháp ra sao! Những lời nhắc nhở này có tác dụng, giúp cho người sắp mất an tâm, phát tâm hướng thiện, hướng thượng, quên bớt sự đau đớn của thân xác, không khởi tâm sân giận, để phải sinh vào ác đạo!

Người thân cũng nên lắng nghe tâm nguyện của họ, song nên hướng dẫn họ chỉ nên hướng tới tâm nguyện thiện! Quan trọng nhất, toàn thể con cháu phải niệm không gián đoạn sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật! Khi người hấp hối sắp trút hơi thở cuối cùng, thì chuyển sang đồng đọc chín chữ Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật! Phải tụng chín chữ này mãi, tụng hàng giờ sau khi người thân đã ra đi!

3. Phương pháp khác có thể ứng dụng, là thỉnh những cuốn băng cassette do quý Thầy tụng Kinh A Di Đà, tụng Chú Đại Bi, bật máy với âm thanh vừa đủ, để người sắp ra đi nghe suốt ngày đêm.

4. Nếu người sắp mất là Phật tử thuần thành, họ có thể giữ tâm thanh thản, không vọng loạn, và nhất tâm tụng niệm sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật, hoặc Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật! Họ nhìn vào ảnh, tượng Phật A Di Đà, quán nguyện Ngài tới tiếp dẫn về Tây Phương Cực Lạc! Nhưng sự hộ niệm cũng rất cần thiết! Không còn gì quý giá bằng sự ra đi êm ái của một người với nụ cười trên môi, và trong tiếng hộ niệm vang đều của quý Thầy, Cô và thân bằng quyến thuộc!

Câu hỏi 2: Người ta phải làm những gì sau khi người hấp hối trút hơi thở cuối cùng?

Khi người hấp hối đã trút hơi thở cuối cùng, người thân cần làm ngay những công việc sau:

1) Đặt thi thể nằm ngay ngắn lại, tránh xê dịch quá nhiều, không được thay quần áo hoặc tắm rửa, kỳ cọ nặng tay trong vòng 12 tiếng đồng hồ.

2) Vuốt mắt để gương mặt người quá cố được an tĩnh!

3) Dùng khăn sạch ẩm lau sơ gương mặt, bỏ răng giả (nếu có) đã rửa sạch vào miệng người mất, nắn nhẹ cho miệng khép kín! Có nhiều trường hợp người mất không ngậm miệng, người ta phải dùng miếng vải hoặc tấm khăn buộc chằng từ càm lên đỉnh đầu để miệng khép kín! Nếu miệng của tử thi đến khi liệm vẫn không khép kín, theo kinh nghiệm dân gian, người ta có thể dùng 7 miếng vàng nhỏ, 7 hạt nếp và một miếng ngọc bích nhỏ bỏ vào miệng, nếu người quá cố là đàn ông. Hoặc 9 miếng vàng nhỏ, 9 hạt nếp và một miếng ngọc bích nhỏ cho đàn bà... miệng người quá cố sẽ từ từ tự ngậm lại! Có người bỏ tượng Phật, ảnh Phật nhỏ hoặc mảnh giấy viết câu thần chú Um Ma Ni Pat Me Hum vào miệng tử thi.

4) Đặt hai bàn tay người vừa mất chắp trên bụng họ, hãy dùng một xâu chuỗi niệm Phật đặt vòng giữa hai bàn tay của người ấy giống như khi còn sống họ thường lẩn tràng hạt vậy.

5) Trong phòng đặt thi thể của người quá cố phải an tĩnh, không được có tiếng khóc than, chỉ có tiếng niệm Phật của quý Tăng, Ni và thân nhân của người quá cố, bằng tâm thiết tha quán tưởng đến Tây Phương Cực Lạc của đức Phật A Di Đà, đến Tây Phương Tam Thánh (Phật A Di Đà, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát). Nếu không có cách nào hơn, có thể mở

máy cassette tụng kinh Phật, đặt trong Linh Đường (phòng để xác), nhưng cách này không được tốt bằng tụng trực tiếp như trình bày ở trên.

5. Sau khi người ta trút hơi thở cuối cùng, thần thức, linh hồn người đó còn ở lại trong thân thể một thời gian, có thể vài tiếng đồng hồ đến 3, 4 ngày! Chính vì vậy, người đó dù không còn sống, không nói, không thở nữa, nhưng vẫn nghe được, hiểu được những việc xảy ra xung quanh! Không được làm gì nặng tay để gây đau đớn, và sân giận cho họ, trong suốt thời gian này. Thân nhân phải cố gắng tránh cho người vừa mất, phải chịu cunctus nghiệp (nghiệp tạo ra trước khi thần thức rời khỏi thân xác) xấu. Tại vì cunctus nghiệp vô cùng quan trọng cho hương linh. Nếu cunctus nghiệp tốt (được khai thị bởi chân thiện tri thức, chợt hiểu ra được lẽ huyền vi sống chết, tâm không tham luyến, trí không điên đảo, buông bỏ tất cả), hương linh có thể từ phàm chuyển lên thánh. Còn cunctus nghiệp xấu, hương linh sẽ bị sa vào ba đường ác (Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh), hoặc nếu được sinh vào cõi người, cũng là người ngu si, sân hận, bệnh hoạn, khổn khổ trong hậu kiếp. Theo kinh nghiệm của Cố Đức, người thiện tri thức có thể sờ vào 6 chỗ sau đây: 1) Đỉnh đầu, 2) Hai mắt, 3) Ngực nơi trái tim, 4) Lỗ rốn nơi bụng, 5) Hai đầu gối và 6) Gan bàn chân! Đến khi 6 chỗ ấy đều lạnh ngắt như những chỗ khác, thì bấy giờ thần thức người đó mới thật sự rút lui khỏi thể xác, các nghi lễ tắm liệm có thể bắt đầu. Có bài kệ rằng: Đỉnh đầu về cõi Phật; Xuất mắt được lên Trời; Tim ấm, lại sinh Người; Bụng rốn làm Ngạ Quỷ; Đầu gối đọa Súc Sinh; Bàn chân sa Địa Ngục! Nghĩa là thần thức rút ra nơi đỉnh đầu, hơi ấm tụ lại sau cùng nơi đó, người ấy được sinh về cõi Phật. Hơi ấm xuất hiện cuối cùng ở mắt thì linh hồn này được sinh lên các cõi Trời hạnh phúc! Hơi ấm sau cùng còn lại sau cùng ở trái tim, thì thông thường sau 49 ngày người ấy đi đầu thai làm Người trở lại (cũng có trường hợp đầu thai ngay lập tức, hoặc ở trong trạng thái linh hồn khá lâu)! Hơi ấm rút lui cuối cùng ở lỗ rốn thì người ấy sinh ra kiếp làm Ngạ Quỷ đói khát. Thần thức xuất tại đầu gối thì kẻ đó bị đọa vào làm súc sinh! Và hơi nóng rút ra từ gan bàn chân, linh hồn đó bị đọa vào địa ngục! Chư Tăng khuyên chúng ta không nên sờ vào những chỗ đó của người mới mất, vì phàm phu chúng ta không đủ năng lực đưa thần thức thoát ra ở những nơi cao như các vị cao tăng, có thể vì sự sờ mó ấy thần thức sẽ xuất ra từ những chỗ xấu. Cho nên việc rước chư Tăng độ người hấp hối vô cùng quan trọng.

6. Nếu thân nhân thấy người vừa mất được quý Thầy cho biết, hơi nóng lưu lại cuối cùng ở đỉnh đầu, ở mắt thì hãy vui mừng, lạy tạ trời Phật, lạy thi thể, rồi mở tiệc ăn mừng! Hai trường hợp này không cần cầu siêu gì cả! Trường hợp thứ ba, thần thức ra từ trái tim, phải tụng kinh Thủ Sám, tụng kinh Di

Đà, phóng sinh tạo phước cho linh hồn đó, cầu Quán Thế Âm Bồ Tát tiếp dẫn người đó được sinh vào nơi gia đình tử tế, nơi thị thành phồn vinh, gần Chùa Chiền, Chánh Pháp và các quốc gia tân tiến. Trường hợp thứ tư và thứ năm phải tụng kinh Địa Tạng, để cầu Địa Tạng Vương Bồ Tát cứu khỏi cảnh khổ Địa Ngục! Phải mời nhiều Sư lập đàn cứu người đó thoát cảnh Ngạ Quỷ. Thân nhân, con cháu phải tuyệt đối ăn chay, tụng kinh, cầu nguyện liên tục đến 100 ngày! Cần nói thêm, nếu thân nhân của hương linh làm điều thiện (án tống kinh điển, mở cửa bô thí cho người nghèo, lập đàn mời sư thuyết pháp, phóng sinh, xây chùa, lập tháp...) và hồi hướng cho hương linh, hương linh sẽ được hưởng một phần bảy công đức ấy.

Câu hỏi 3: Người ta phải làm gì khi tắm liệm, tống táng và cúng tế?

7. Khi tất cả 1 trong 6 chỗ như trên ở thi thể người mất đã lạnh ngắt, có thể dùng nước thơm, ấm, tắm rửa cho thi hài, thay quần áo sạch sẽ cho họ, và tắm liệm vào quan tài! Không nên dùng Nylon để tắm liệm, vì sợ thi hài sẽ lâu phân hóa, nếu chôn xuống đất! Nhiều nơi, người ta liệm bằng áo tràng của Chùa, và có các Thầy làm phép, trì chú để ngừa tránh ma quỷ lợi dụng thân xác của người chết, làm hại cho con cháu.

8. Theo truyền thống Phật giáo, có thể Trà Tỳ, tức hỏa táng thi thể, và nhặt xương tro cho vào bình sứ để thờ trong Chùa, hay chôn xuống đất, hoặc rải xuống biển, xuống sông đều được!

9. Trong tang lễ, tang gia tuyệt đối tránh sát sinh súc vật để làm lễ rình rang, chỉ nên cúng Hương Linh bằng các món chay! Tại vì sát sinh súc vật, linh hồn người chết chịu hết nghiệp sát, đó là điều tai hại, đại bất hiếu, đại bất nhân!

10. Khi cúng cho Hương Linh, thân nhân phải đọc câu Thần Chú Án Nga Nga Nắng Tam Bà Phạ Phiệt Nhựt Ra Hồng trước tên tuổi, tên Hèm của Hương Linh để cơm cúng biến thành Pháp thực thì Hương Linh mới hưởng được!

Tóm lại: Gia đình có người sắp mất, phải tuyệt đối bình tĩnh, không được khóc lóc kêu gào trước giường người sắp mất, mời Sư, mời ban hộ niệm, chân tâm cầu đức Phật A Di Đà tiếp dẫn! Hoặc để băng cassette tụng Kinh suốt thời gian hấp hối và sau đó! Không được di chuyển, đụng mạnh vào thi thể người mất đến 12 giờ (đến khi tất cả đều lạnh)! Đặt tràng hạt vào đôi tay chắp nghiêm trang trên bụng, an táng hoặc hỏa táng, đều tắm liệm thi hài

trong tư thế ấy (phải đặt đôi tay lên bụng họ, khi họ mới lìa trần, để quá lâu, xác cứng không dễ dàng để được nữa). Không được sát sinh để cúng tế! Cầu siêu bằng kinh A Di Đà (trừ trường hợp thần thức xuất ra từ gan bàn chân, thì phải tụng kinh Địa Tạng ngay) đến 49 ngày, sau đó tụng kinh Địa Tạng cho đến 100 ngày, thời gian này, con cháu nên ăn chay!

Mặc dù những điều trên đây còn có nhiều thiếu sót, nhưng chúng tôi hy vọng có thể giúp cho tang gia những điều cần thiết và bổ ích, cầu mong các Hương Linh được hóa sanh nơi Liên Trì Cực Lạc của đấng Cha Lành A Di Đà Phật, hoặc sinh về các cõi trời hạnh phúc, hoặc sinh vào cõi người, với đầy đủ trí tuệ, vật chất, hạnh phúc và sức khỏe trong vị lai kiếp!

Xin quý vị tiếp tay bồ xung và phổ biến bài viết đến nhiều gia đình khác, đây là cách tạo công đức, phước báu vậy!

Nguyễn đem công đức này, hướng về khắp tất cả, đệ tử và chúng sinh, đều trọn thành Phật Đạo!

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật

Thụy Sĩ, Mùa Thu PL 2547  
Quảng Diệu, Trần Bảo Toàn

### **Bị chú:**

*Đây là việc làm nghiêm túc. Trước khi viết bài này, chúng tôi đã nghiên cứu nhiều tác phẩm Phật Học nói về sự chết một cách kỹ càng. Sau khi viết xong, chúng tôi đã gửi đi xin các Thiện Tri Thức (gồm nhiều Thầy và các chân thiện tri thức tại gia) bồ xung và cho ý kiến.*

HẾT